

## **ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM LẦN THỨ IV**

---

Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ IV diễn ra tại Hội trường Bộ Quốc phòng, Hà Nội từ ngày 12 đến ngày 14 tháng 12 năm 2007, với sự tham gia của 497 đại biểu, đại diện cho 2,2 triệu hội viên trong cả nước. Đại hội tiếp tục suy tôn Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm Chủ tịch danh dự Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

- Tổng số đại biểu triệu tập: 497 đồng chí, gồm:
  - + Đại biểu đương nhiên: 93 đồng chí = 18,75%.
  - + Đại biểu được bầu từ Đại hội các Hội trực thuộc: 380 đồng chí = 77,4%.
  - + Đại biểu do ban chấp hành TW Hội chỉ định: 20 đồng chí = 3,8%.

### **VỀ CƠ CẤU ĐẠI BIỂU:**

- Đại biểu là nữ: 25 đồng chí = 5%.
- Đại biểu là người dân tộc ít người: 60 đồng chí = 11,9%.
- Đại biểu là người theo các tôn giáo: 4 đồng chí = 0,8%.
- Đại biểu là ủy viên ban chấp hành hội các cấp: 413 đồng chí = 83,3%.

*Trong đó:*

- Đại biểu là UVBCH tỉnh, thành hội: 144 đồng chí = 29%.
- Đại biểu là UVBCH huyện, quận Hội và tương đương: 223 đồng chí = 45%.
- Đại biểu là UVBCH Hội cơ sở: 46 đồng chí = 9,3%.
- Đại biểu là cán bộ đương nhiệm (Khối 487, đang tham gia các chức vụ lãnh đạo Đảng, chính quyền các cấp): 45 đồng chí = 9%.
- Đại biểu là đảng viên: 492 đồng chí = 99%.
- Đại biểu hiện nay là cấp ủy viên các cấp: 182 đồng chí = 30,7%.
- Đại biểu không là đảng viên: 5 đồng chí = 1%.

***\*Về cấp quân hàm, chức vụ trước khi nghỉ hưu, chuyển ngành, xuất ngũ:***

### **- Về quân hàm:**

- + Cấp tướng: 29 đồng chí = 5,8%.
- + Cấp tá: 365 đồng chí = 73,6%.

- + Cấp úy: 62 đồng chí = 12,5%.
- + Hạ sĩ quan, chiến sĩ: 33 đồng chí = 6,5%.
- + Đối tượng khác: 8 đồng chí = 1,6%.

**- Về chức vụ đảm nhiệm trước khi nghỉ hưu, chuyển ngành, xuất ngũ:**

- + Đại biểu nguyên là Phó Chủ tịch Quốc hội: 1 đồng chí.
- + Đại biểu nguyên là Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Tổng cục: 4 đồng chí = 0,8%.
- + Đại biểu nguyên là Tư lệnh, Phó Tư lệnh quân khu, quân chủng, binh chủng, quân đoàn và tương đương: 22 đồng chí = 4,4%.
- + Đại biểu nguyên là cán bộ cục, sư đoàn, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố và tương đương: 118 đồng chí = 23,8%.
- + Đại biểu nguyên là cán bộ lữ đoàn, trung đoàn, ban chỉ huy quân sự huyện, thị và tương đương: 198 đồng chí = 39,9%.
- + Đại biểu nguyên là cán bộ tiểu đoàn, đại đội, trung đội và tương đương: 111 đồng chí = 22,4%.
- + Đại biểu nguyên là công nhân viên quốc phòng, chiến sĩ, dân quân, tự vệ: 43 đồng chí = 8,5%.

**Về tuổi đời:**

- Đại biểu trên 75 tuổi: 17 đồng chí = 3,4%.
- Đại biểu từ 35 - 49 tuổi: 16 đồng chí = 3,2%.
- Đại biểu từ 50 - 59 tuổi: 205 đồng chí = 41,1%.
- Đại biểu từ 60 - 69 tuổi: 228 đồng chí = 46%.
- Đại biểu từ 70 - 75 tuổi: 31 đồng chí = 6,3%.
- Đại biểu cao tuổi nhất sinh năm 1927: Đồng chí Phan Khắc Hy, đại biểu Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đại biểu trẻ tuổi nhất sinh năm 1964: Đồng chí Phan Đình Kiên, đại biểu Hà Giang; Đồng chí Lầu Bá Lồng, đại biểu Nghệ An.

**Về trình độ học vấn, lý luận:**

- Đại biểu là giáo sư, phó giáo sư: 5 đồng chí = 1%.
- Đại biểu là tiến sỹ, tiến sỹ khoa học: 15 đồng chí = 3%.
- Đại biểu đã tốt nghiệp đại học và tương đương: 186 đồng chí = 37,3%
- Đại biểu đã tốt nghiệp phổ thông trung học: 206 đồng chí = 41,5%.

- Đại biểu đã tốt nghiệp trung học cơ sở: 85 đồng chí = 17,2%.
- Đại biểu đã có trình độ cao cấp về lý luận: 353 đồng chí = 71,2%.
- Đại biểu có trình độ sơ cấp, trung cấp về lý luận: 43 đồng chí = 29,8%.

**Khen thưởng:**

- Đại biểu là Anh hùng LLVT: 16 đồng chí = 3,2%.
- Đại biểu là Anh hùng Lao động: 3 đồng chí = 0,6%.
- Đại biểu được tặng huy hiệu 60 năm tuổi Đảng: 4 đồng chí = 0,8%.
- Đại biểu được tặng huy hiệu 50 năm tuổi Đảng: 31 đồng chí = 6,3%.
- Đại biểu được tặng huy hiệu 40 năm tuổi Đảng: 137 đồng chí = 33,7%.
- Đại biểu được tặng huy hiệu 30 năm tuổi Đảng: 235 đồng chí = 47,4%.
- Các đại biểu được tặng 3.810 huân chương các loại, trong đó có:
  - + Huân chương Độc lập: 30
  - + Huân chương Quân công: 66
  - + Huân chương Chiến công 753
  - + Huân chương Lao động: 18

Đại biểu là thương binh: 191 đồng chí = 38,5%.

- Chủ đề của Đại hội: **“Đoàn kết vận động các thế hệ CCB phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, “Trung thành, đoàn kết, gương mẫu, đổi mới”; phát huy tiềm năng đa dạng của CCB, tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X”**.

## DIỄN VĂN KHAI MẠC ĐẠI HỘI

(Do Trung tướng Đặng Quân Thụy, Chủ tịch Hội CCB VN khóa III trình bày)

- *Kính thưa Đoàn chủ tịch Đại hội!*
- *Kính thưa đồng chí Nông Đức Mạnh, Tổng Bí thư ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam!*
- *Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, MTTQVN và các đồng chí nguyên lãnh đạo Đảng Nhà nước!*
- *Kính thưa các đồng chí lão thành cách mạng!*
- *Kính thưa các vị khách quý!*
- *Kính thưa các Mẹ Việt Nam anh hùng!*
- *Kính thưa toàn thể Đại hội!*

Trong thời gian 1 năm vừa qua, toàn Hội CCB Việt Nam đã tiến hành hơn 15.000 đại hội các cấp từ cơ sở đến tỉnh, thành trong không khí đoàn kết, dân chủ, sôi động và thống nhất cao. Hôm nay tại thủ đô Hà Nội, Hội CCB Việt Nam long trọng tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV nhiệm kỳ 2007-2012.

Đại hội chúng ta nhiệt liệt chào mừng và trân trọng cảm ơn các đồng chí lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, MTTQVN, các đồng chí nguyên là cán bộ lãnh đạo Đảng, nhà nước; các đồng chí lão thành cách mạng, cùng các vị khách quý đã dành thời gian đến dự Đại hội.

*Kính thưa Đại hội!*

Trong không khí trọng thể này, chúng ta thành kính tưởng nhớ và bày tỏ lòng biết ơn vô hạn đối với Bác Hồ muôn vàn kính yêu, người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc, anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới, chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản quốc tế, người Cha thân yêu của lực lượng vũ trang và các CCB, đã cùng Đảng ta lãnh đạo nhân dân và quân đội ta đánh thắng mọi kẻ thù xâm lược, đưa dân tộc ta bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội. Chúng ta nguyện luôn giữ gìn và phát huy bản chất truyền thống cách mạng, mãi mãi xứng đáng với danh hiệu “**Bộ đội Cụ Hồ**”.

Trong giờ phút trọng thể này, chúng ta tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ, những người đồng đội, đồng chí thân yêu đã chiến đấu và anh dũng hy sinh trong các cuộc chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc; tưởng nhớ đến các

cán bộ và hội viên CCB các khóa đã hoàn thành tốt đẹp nhiệm vụ và đã từ trần. Chúng ta nguyện noi gương tinh thần cách mạng của các đồng chí đó.

### *Kính thưa Đại hội!*

Đại hội Đại biểu CCB toàn quốc lần thứ IV diễn ra trong bối cảnh tình hình đất nước sau 20 năm thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng và hơn một năm thực hiện Nghị quyết Đại hội X, đã giành được những thành tựu hết sức to lớn: kinh tế tăng trưởng cao, phát triển toàn diện, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện; quốc phòng, an ninh không ngừng được củng cố, chính trị xã hội ổn định, quan hệ đối ngoại phát triển, khối đại đoàn kết dân tộc được củng cố và phát huy ngày càng sâu rộng.

Những thành tựu to lớn mà đất nước giành được, có sự đóng góp của cựu chiến binh Việt Nam. Trong nhiệm kỳ vừa qua cũng như trong những năm trước đây, CCB Việt Nam đã luôn phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” trên mặt trận xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hội CCBVN đã tích cực tham gia vào công cuộc đổi mới của đất nước, đặc biệt là nhiệm vụ tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Trong dịp Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X vừa qua, Hội đã động viên CCB tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào văn kiện Đại hội Đảng các cấp và đã có trên 5 vạn CCB là Đảng viên được sự tin nhiệm bầu vào Đảng ủy các cấp (chủ yếu là ở cơ sở). Trong số trên 2,2 triệu hội viên đã có trên 70 vạn đồng chí là đảng viên.

Hội cũng đã tích cực tuyên truyền, vận động tập hợp CCB vào Hội, xây dựng Hội vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Nhiều địa phương đã thu hút hơn 90% CCB vào Hội. Trong nhiệm kỳ vừa qua, Hội đã tổ chức nhiều hội nghị chuyên đề về phát triển kinh tế cho hội viên ở các vùng, miền và tổng kết phong trào thi đua xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng. Do đó tỷ lệ hội viên CCB nghèo theo tiêu chí mới chỉ còn 9%. Cả nước đã có nhiều xã, phường, quận, huyện không còn hội viên CCB nghèo. Đồng thời Hội đã kịp thời định hướng cho các cấp Hội phát huy tiềm năng và truyền thống “**Bộ đội Cụ Hồ**” chủ động, năng động, sáng tạo tham gia vào đời sống kinh tế xã hội của đất nước. Đã có hàng vạn hội viên là chủ trang trại, là giám đốc doanh nghiệp, chủ nhiệm HTX, giải quyết việc làm cho trên 1 triệu lao động. Hoạt động tình nghĩa trong Hội được đẩy mạnh, tình cảm đồng chí, đồng đội tiếp tục được vun đắp bền vững.

Quan hệ quốc tế của Hội trong nhiệm kỳ qua cũng đã được tăng cường. Hội CCBVN là thành viên tích cực của liên đoàn CCB thế giới, của Hội CCB

châu Á - Thái Bình Dương, là chủ tịch và phó chủ tịch thường trực Hội CCB Đông Nam Á, Chủ tịch Ủy ban quốc tế Về Làng Hữu Nghị Quốc Tế giúp đỡ Nạn nhân chất độc da cam.

Tuy nhiên, hoạt động của hội còn có những mặt hạn chế, yếu kém. Do đó để thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới, Đại hội Đại biểu cựu chiến binh toàn quốc lần thứ IV này có vị trí và nhiệm vụ rất quan trọng đó là: Tổng kết một cách sâu sắc hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ III, nhìn thẳng vào sự thật để kiểm điểm đánh giá khách quan toàn diện kết quả, thành tích và những yếu kém, khuyết điểm, rút ra những bài học kinh nghiệm để xây dựng và phát triển Hội; bàn và quyết định phương hướng nhiệm vụ, chỉ tiêu do nhiệm kỳ IV (2007- 2012), xem xét sửa đổi bổ sung điều lệ Hội CCBVN; lựa chọn để bầu ra BCHTW Hội khóa IV nhiệm kỳ 2007-2012.

*Kính thưa đại hội!*

Đại hội Đại biểu CCB toàn quốc lần thứ IV là đại hội của tinh thần **“CCBVN phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội cụ Hồ”, “Trung Thành-đoàn kết- gương mẫu- đổi mới”**; tích cực tham gia vào thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đó là ý chí của Đại hội và quyết tâm của các thế hệ CCB, của các cấp Hội cả nước phấn đấu đưa các hoạt động của Hội ngày càng có chất lượng và hiệu quả cao hơn, xứng đáng là chỗ dựa tinh thần của Đảng, chính quyền và nhân dân như Nghị quyết 09-NQ/TW của BCT đã đánh giá.

Với tinh thần luôn luôn đổi mới, với trách nhiệm trước toàn thể hội viên và CCB, Đề nghị các đồng chí đại biểu CCB tập trung trí tuệ, phát huy dân chủ đóng góp thẳng thắn những ý kiến vào các văn kiện của Đại hội, bầu được Ban chấp hành trung ương Hội khóa mới tiêu biểu cho ý chí, nguyện vọng của CCB cả nước. Sự thành công của đại hội sẽ là nguồn động viên mạnh mẽ toàn thể hội viên và CCB thực hiện tốt các nhiệm vụ.

Với niềm tin tưởng sâu sắc và sự lãnh đạo của Đảng và tiềm năng to lớn của CCB, thay mặt đoàn chủ tịch Đại hội, Tôi xin tuyên bố khai mạc Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV hội CCB Việt Nam.

*Kính chúc các đại biểu, các đồng chí khách quý dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.*

*Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.*

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**- Danh sách Ban thường vụ Ban chấp hành trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam khóa IV:**

1. Trung tướng Trần Hanh, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam kiêm Tổng thư ký

2. Thiếu tướng Phạm Hữu Bồng, Phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam

3. Trung tướng Phùng Khắc Đăng, Phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam

4. Thiếu tướng Đỗ Công Mùi, Phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam

5. Trung tướng Lê Thành Tâm, Phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam

**- Danh sách Ban chấp hành Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam khóa IV:**

6. Thượng tá Nguyễn Xuân An, Chủ tịch HCCB tỉnh Quảng Nam

7. Thiếu tướng Đỗ Quốc Ân, Phó Chủ tịch HCCB thành phố Hà Nội

8. Đại tá Trương Quang Bách, Chủ tịch HCCB tỉnh Hà Tĩnh

9. Thiếu tá Trần Điện Biên, Chủ tịch HCCB Đài truyền hình Việt Nam

10. TNXP Nguyễn Thị Cải, Chủ tịch HCCB Công ty Cổ phần thương mại Thái Hưng, tỉnh Thái Nguyên

11. Đại tá Lý Quang Cán, Chủ tịch HCCB tỉnh Sơn La

12. Trung tướng Đỗ Xuân Công, Phó Chủ tịch HCCB thành phố Hồ Chí Minh.

13. Đại tá Phạm Ngọc Cương, Chủ tịch HCCB tỉnh Quảng Ninh

14. Trung tá Nguyễn Huy Cường, Chủ tịch HCCB Văn phòng trung ương Đảng

15. HSQ Trần Đức Cường, Chủ tịch HCCB Viện Khoa học Xã hội Việt Nam

16. Đại tá Quách Văn Chạc, Chủ tịch HCCB tỉnh Ninh Bình

17. Đại tá Bùi Thanh Chất, Trưởng Ban tài chính Trung ương Hội

18. Đại tá Nguyễn Văn Chiến, Chủ tịch HCCB tỉnh Bình Thuận

19. Đại tá Phan Chiến, Chủ tịch HCCB tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

20. Đại tá Tạ Chu, Chủ tịch HCCB tỉnh Thái Nguyên

21. Đại úy Lê Khắc Chung, Chủ tịch HCCB Công ty Mía đường Lam Sơn

22. Đại tá Lê Công Danh, Phó Chủ tịch HCCB tỉnh Sóc Trăng

23. Đại tá Lê Dũng, Chủ tịch HCCB tỉnh Tiền Giang

24. Đại tá Trần Hoàng Dũng, Chủ tịch HCCB tỉnh Kiên Giang

25. Thượng úy Nguyễn Chí Dũng, Chủ tịch HCCB Bộ Kế hoạch và Đầu tư

26. Thượng tá Vũ Dũng, CT HCCB HV Chính trị - Hành chính Quốc gia
27. Đại tá Lương Tiến Đại, Chủ tịch HCCB tỉnh Quảng Bình
28. Đại tá Nguyễn Ngọc Đồi, Chủ tịch HCCB tỉnh Tây Ninh
29. Đại tá Phạm Xuân Đới, Chủ tịch HCCB tỉnh Quảng Ngãi
30. Đại tá Nguyễn Mạnh Đức, chủ tịch Hội CCB tỉnh Yên Bái
31. Đại tá Phan Văn Đương, chủ tịch Hội CCB tỉnh Bình Dương
32. Đại tá Phạm Thuận Hà, chủ tịch Hội CCB tỉnh Cà Mau
33. Đại tá Lê Kim Hà, uỷ viên BCH Hội CCB thành phố Hồ Chí Minh
34. Trung tá Lại Minh Hiền, chủ tịch Hội CCB Bộ TN&MT
35. Trung úy Vũ Văn Hiền, chủ tịch Hội CCB Đài tiếng nói Việt Nam
36. Thượng tá Trịnh Đăng Hiệu, chủ tịch Hội CCB Bộ KH&CN
37. Đại tá Nguyễn Kim Nữ Hiếu, Uỷ viên BCH Trung ương Hội
38. Đại tá Nguyễn Ngọc Hình, chủ tịch Hội CCB tỉnh Lạng Sơn
39. Đại úy Hoàng Long Hính, chủ tịch Hội CCB tỉnh Hà Giang
40. Đại tá Nguyễn Thanh Hoàng, Phó chủ tịch Hội CCB tỉnh An Giang
41. Thiếu tướng Bùi Minh Hớn, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Lâm Đồng
42. Đại tá Thái Thanh Hùng, Chủ tịch Hội CCB thành phố Đà Nẵng
43. Đại tá Trịnh Kim Hùng, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Kon Tum
44. Đại tá Huỳnh Thiện Hùng, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Bình Phước
45. Thượng úy Phạm Xuân Hùng, Chủ tịch Hội CCB xã Xuân Thiện, Kim Sơn, Ninh Bình
46. Đại tá Tạ Hưng, Trưởng ban đối ngoại Trung ương
47. Đại tá Lê Phước Hưng, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Vĩnh Long
48. Thiếu tướng Trần Duy Hương, Ban tuyên giáo Trung ương Hội
49. Đại tá Triệu Quang Hữu, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Nam Định
50. Đại tá Trần Liên Hỷ, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Bình Định
51. Lê Văn Kiêm, hội viên Hội CCB phường 7, Bình Thạnh, TP HCM
52. Thượng tá Phan Quốc Khánh, Chủ tịch Hội CCB trường Đại học Quốc tế, Tp Hồ Chí Minh
53. Đại tá Nguyễn Xuân Khởi, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Bắc Giang
54. Thiếu tướng Cao Xuân Khuông Chủ tịch Hội CCB tỉnh Nghệ An



55. Đại tá Nguyễn Xuân Khuê, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Gia Lai
56. Đại tá Ma Kiên Kinh, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Bắc Cạn
57. Đại tá Nguyễn Đức Kiên, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Thanh Hoá
58. Thượng tá Nguyễn Đăng Kính, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Hà Tây
59. Đại tá Nguyễn Thành Liêm, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Bạc Liêu
60. Thiếu tá Nguyễn Thanh Luận, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Lai Châu
61. Đại tá Lê Luân, Phó Ban kinh tế Trung ương Hội
62. Đại tá Hồ Luyện, Chủ tịch Hội CCB thành phố Hải Phòng
63. Chiến sĩ Đặng Huỳnh Mai, Chủ tịch Hội CCB Bộ Giáo dục Đào tạo
64. Đại tá Lê Văn Mẹo, Ban kiểm tra trung ương Hội
65. Du kích thượng toạ Danh Muôn, Uỷ viên BCH trung ương hội khoá III
66. Đại tá Trần Văn Mười, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Phú Yên
67. Đại tá Lê Văn Nên, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Vĩnh Phúc
68. Đại tá Trần Thành Nghiệp, Chủ tịch Hội CCB thành phố Cần Thơ
69. Đại tá Lê Văn Nhiễm, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Ninh Thuận
70. Đại tá Bùi Thanh Nho, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Thái Bình
71. Đại tá Nguyễn Ngọc Nhi, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Khánh Hoà
72. Thiếu tướng Lê Ngọc Oa, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Bình Dương
73. Đại tá Nguyễn Văn Phán, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Hưng Yên
74. Thượng tá Trương Trọng Phan, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Tuyên Quang
75. Thiếu tá Đỗ Hồng Phấn, Chủ tịch Hội CCB Công ty hàng hải Việt Nam
76. Thiếu úy Lê Đức Phóng, Chủ tịch Hội CCB Bộ Tài Chính
77. Trung tá Nguyễn Thanh Phú, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Đồng Tháp
78. Đại tá Nay Tư Rung, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Đắk Lắk
79. Đại tá Hoàng Trọng Sến, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Điện Biên
80. Đại tá Quàng Văn Song, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Sơn La
81. Đại tá Lê Hiền Tài, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Hậu Giang
82. Đại tá Lê Huy Thực, uỷ viên BCH TW Hội CCB Việt Nam
83. Đại tá Dương Văn Thương, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Long An
84. Đại tá Hoàng Văn Thượng, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Cao Bằng

85. Trung úy Nguyễn Vũ Tiến, Chủ tịch Hội CCB Đại học Huế
86. Đại tá Nguyễn Tri Thức, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Đồng Nai
87. Đại tá Trần Đình Tùng, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Thừa thiên Huế
88. Đại tá Võ Thịnh, Chánh văn phòng Trung ương Hội CCB VN
89. Đại tá Nguyễn Văn Trá Chủ tịch Hội CCB tỉnh Quảng Trị
90. Đại tá Đinh Khắc Trình, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Hà Nam
91. Trung tá Bùi Xuân Trường, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Hoà Bình
92. Đại tá Nguyễn Thanh Trụ, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Bắc Ninh
93. Thiếu tướng Phùng Truyền, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Phú Thọ
94. Đại tá Lâm Văn Tuội, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Trà Vinh
95. Đại tá Trần Quốc Việt, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Bến Tre
96. Trung tá Phan Huy Vị, Chủ tịch Hội CCB tỉnh Đắk Nông
97. Đại tá Cấn Văn Vọng Phó Ban Tổ chức- Chính sách Trung ương Hội
98. Trung sĩ Đại Đức Thích Tâm Vương, Ủy viên BCH TW Hội CCB Việt Nam khoá III
99. Trung úy Rơ Chăm Hyeo ( nữ), Phó Chủ tịch Hội CCB tỉnh Gia Lai.

### **Đại hội quyết nghị những nội dung sau:**

1. Thông qua “ Báo cáo tổng kết Nghị quyết Đại hội III; phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ IV (từ năm 2007 đến năm 2012) của Hội Cựu chiến binh Việt Nam do Ban chấp hành Trung ương Hội (khoá III) trình Đại hội; giao Ban Chấp hành Trung ương Hội (khoá IV), căn cứ vào ý kiến chỉ thị của đồng chí Tổng Bí thư BCH Đảng và những kết luận của của Đại hội để bổ sung hoàn chỉnh ban hành thực hiện.

2. Thông qua Điều lệ Hội Cựu Chiến Binh Việt Nam đã được bổ sung, sửa đổi. Giao Ban chấp hành Trung ương (khoá IV) căn cứ vào kết quả biểu quyết của Đại hội, hoàn chỉnh, ban hành và hướng dẫn thực hiện thống nhất.

3. Bầu Ban chấp hành Trung ương khoá IV 99 đồng chí: Nhất trí danh sách Ban thường vụ Ban chấp hành Trung ương Hội, Chủ tịch, các phó chủ tịch, UBKT trung ương Hội do Hội nghị lần thứ nhất BCH Trung ương khoá IV đã bầu.

4. Giao Ban chấp hành Trung ương (khóa IV) và BCH các cấp Hội xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, sát từng đối tượng cụ chiến binh từng vùng, từng miền; gắn động viên chính trị với chăm lo lợi ích của cụ chiến binh; gắn nhiệm vụ Hội với nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị để thực hiện có hiệu quả phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ IV đã nêu trong các văn kiện của Đại hội

5. Đại hội nhất trí tiếp tục suy tôn Đại tướng Võ Nguyên Giáp Chủ tịch danh dự Hội CCB Việt Nam.

6. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV kêu gọi toàn thể hội viên Hội CCB và các thế hệ cụ chiến binh dưới sự lãnh đạo của Đảng, không ngừng phát huy bản chất, truyền thống “ Bộ Đội Cụ Hồ”, luôn trung thành- đoàn kết- gương mẫu- đổi mới ; phát huy tiềm năng đa dạng của CCB; vượt qua khó khăn, thử thách trong công tác và cuộc sống, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, xứng đáng là chỗ dựa tin cậy của Đảng, chính quyền các cấp, xứng đáng với niềm tin yêu của nhân dân.

*(Trích Nghị quyết Đại hội Hội CCB Việt Nam khoá IV)*

**Đại hội lần thứ IV Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã đề ra bảy nhiệm vụ của Hội trong giai đoạn cách mạng mới là:**

**Một là:** Công tác vận động cựu chiến binh hiện nay là tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền đấu tranh chống những quan điểm, tư tưởng sai trái, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, chống quan liêu, tham nhũng, đấu tranh chống âm mưu diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, tăng cường quốc phòng, an ninh, góp phần giữ vững ổn định chính trị ở cơ sở; góp phần làm cho đảng bộ và chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh, ngày càng phát huy tốt hơn quyền làm chủ của nhân dân.

Hội Cựu chiến binh tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, trước hết phải bảo vệ đường lối quan điểm của Đảng, gương mẫu chấp hành và vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; phối hợp chặt chẽ với các ngành quân sự, công an góp phần tăng cường ổn định ở cơ sở; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; tích cực tham gia giải quyết các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân tham gia giải quyết các "điểm nóng", các vụ khiếu kiện đông người theo sự chỉ đạo của cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương góp phần giữ vững ổn định chính trị ở cơ sở.

**Hai là:** Tổ chức động viên cựu chiến binh nêu cao ý thức tự lực, tự cường quyết tâm giảm nghèo nhanh và bền vững, giúp nhau nâng cao đời sống, thi đua làm giàu hợp pháp; tham gia các chương trình phát triển kinh tế ở địa phương; đẩy mạnh phong trào cựu chiến binh giúp đỡ nhau phát triển kinh tế gia đình, đưa phong trào đi vào chiều sâu vững chắc, xóa hết đói, giảm nghèo nhanh và bền vững, động viên cựu chiến binh vượt khó vươn lên làm kinh tế giỏi.

Hội Cựu chiến binh cần chú trọng các mặt công tác sau:

- Tiếp tục động viên, hướng dẫn cựu chiến binh thực hiện việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động của các hộ làm nông nghiệp theo hướng đa dạng hóa ngành nghề; phát triển mạnh tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, nhất là những ngành nghề truyền thống của địa phương, tạo nên sự phân công lao động mới trong từng gia đình cựu chiến binh; góp phần hình thành các vùng sản xuất hàng hóa lớn trong nông nghiệp, có chất lượng và sức cạnh tranh trên thị trường.

Các cấp Hội cần bám sát chương trình kinh tế - xã hội ở địa phương, khai thác nguồn vốn của Nhà nước, huy động vốn trong nội bộ Hội Cựu chiến binh phổ biến kinh nghiệm sản xuất và chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp với địa phương, vừa thúc đẩy sản xuất, vừa từng bước phát triển các hình thức hợp tác như: "Tổ sản xuất" của từng nhóm hộ, "Tổ hợp tác" theo từng nhóm ngành nghề, tiến lên thành lập hợp tác xã kiểu mới hoạt động theo Luật Hợp tác xã, góp phần xây dựng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; khuyến khích việc hình thành và phát triển các loại hình doanh nghiệp cựu chiến binh làm ăn đúng hướng, đúng pháp luật. Đẩy mạnh các phong trào các cuộc vận động giúp nhau "xóa đói, giảm nghèo", quỹ "Vì người nghèo", "Nhà tình nghĩa", giúp đỡ gia đình cựu chiến binh bị nhiễm chất độc da cam, anh chị em thương binh và gia đình liệt sĩ.

- Vận động cựu chiến binh tham gia thực hiện các chương trình phát triển kinh tế văn hóa, xã hội ở địa phương đơn vị; vận động cựu chiến binh và nhân dân tùy theo từng khả năng, tích cực tham gia chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 khóa X.

- Đối với cựu chiến binh ở nước ngoài, Hội cần tăng cường quan hệ, giúp đỡ định hướng hoạt động phù hợp với điều kiện của anh em và luật pháp của nước sở tại. Động viên anh em hướng về Tổ quốc, tham gia xây dựng đất nước và giúp đỡ các cựu chiến binh còn khó khăn.

**Ba là,** động viên cựu chiến binh tham gia các cuộc vận động, các phong trào xây dựng đời sống văn hóa, xã hội ở địa phương, cơ quan, đơn vị:

- Tuyên truyền, vận động nhân dân và cựu chiến binh tham gia có hiệu quả phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", xây dựng “Làng văn hóa”, “Gia đình văn hóa”, "Ngày vì người nghèo"... Vận động nhân dân và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, các đoàn thể tham gia bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng.

- Tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội như: ma túy, mại dâm, đặc biệt là tệ nạn ma túy trong học đường: phòng, chống HIV/AIDS, góp phần xây dựng một trường xã hội và lối sống lành mạnh cho thanh, thiếu niên.

**Bốn là,** phối hợp với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các đoàn thể khác, tích cực tham gia giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ.

Đây là nhiệm vụ chính trị mà Đảng tin nhiệm giao cho Hội thể hiện sự tin cậy của Đảng đối với cựu chiến binh, những người mang bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, được rèn luyện, thử thách trong chiến tranh cách mạng và trong thực tiễn cuộc sống, đã kinh qua công tác lãnh đạo, giáo dục quản lý chiến sĩ trẻ trong quân đội có quan hệ rộng và uy tín cao trong xã hội...

Quán triệt quan điểm của Đảng, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác thanh niên, nhận rõ nhiệm vụ của Đảng giao cho ngay từ khi mới thành lập, Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã xác định giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ là một trong những nhiệm vụ quan trọng để thực hiện tôn chỉ mục đích của Hội, là trách nhiệm và tình cảm đối với thế hệ trẻ và vì sự tồn tại, phát triển của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa, sự tiến bộ và phát triển của tuổi trẻ. Đây cũng là điều mong ước của các thế hệ cựu chiến binh, những người đã từng hy sinh cả cuộc đời cho lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

**Năm là,** đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước.

Hội Cựu chiến binh Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội có quan hệ quốc tế rộng rãi. Trong hoạt động đối ngoại, Hội luôn nắm vững quán triệt sâu sắc quan điểm độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ đối ngoại của Đảng và Nhà nước làm phương hướng và nội dung hoạt động của Hội.

Hoạt động đối ngoại của Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã góp phần tích cực vào công tác đối ngoại nhân dân, làm cho cựu chiến binh các nước mà Hội có quan hệ hữu nghị thêm về đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước ta, nâng cao uy tín của Đảng, của đất nước, của Quân đội và Hội Cựu chiến binh Việt Nam trên trường quốc tế.

Định hướng trong công tác đối ngoại nhân dân của Hội Cựu chiến binh Việt Nam là tăng cường hợp tác với Hiệp hội Cựu chiến binh Lào, Hội Cựu chiến binh Campuchia, đưa quan hệ hợp tác đi vào chiều sâu. Đẩy mạnh quan hệ và các cựu chiến binh các nước có quan hệ hữu nghị tuyên thống. Tích cực mở rộng quan hệ với các đối tác mới phù hợp với khả năng và điều kiện của Hội. Chủ động tham gia hoạt động của các tổ chức, ủy ban khu vực và thế giới như: Hội Liên đoàn Cựu chiến binh các nước Đông Nam Á (VECONAC), Liên đoàn Cựu chiến binh thế giới (WVWF), Ủy ban Thường trực Cựu chiến binh châu Á - Thái Bình Dương (SCAP).

Trong hoạt động đối ngoại, Hội Cựu chiến binh Việt Nam thực hiện theo sự chỉ đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước qua các cơ quan đối ngoại của Đảng Nhà nước; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và các đoàn thể nhân dân, phát huy tinh thần vừa hợp tác vừa đấu tranh, bảo vệ đường lối của Đảng, lợi ích quốc gia và dân tộc, đấu tranh chống các luận điệu chia rẽ, phá hoại của kẻ thù.

Hội Cựu chiến binh Việt Nam thực hiện công tác vận động tài trợ của nước ngoài để góp phần khắc phục hậu quả chiến tranh, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Làng Hữu nghị, chăm sóc tốt cựu chiến binh và con cựu chiến binh bị nhiễm chất độc da cam trong chiến tranh chống đế quốc Mỹ; tranh thủ sự hỗ trợ của các nước, các tổ chức quốc tế, vận động xây dựng Làng Hữu nghị ở miền Trung và Nam Bộ. Hội Cựu chiến binh Việt Nam phối hợp với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và các đoàn thể tuyên truyền chính sách đối ngoại nhân dân, tham gia công tác thông tin đối ngoại và góp phần thúc đẩy kinh tế đối ngoại.

**Sáu là**, tiếp tục phối hợp với các tổ chức, các ngành liên quan, tập hợp, động viên cựu quân nhân phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tham gia các phong trào, các cuộc vận động ở cơ sở.

Mục đích tập hợp, bồi dưỡng động viên lực lượng cựu quân nhân nhằm tạo điều kiện để cựu quân nhân giữ vững và phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, làm tốt nghĩa vụ công dân, tương trợ giúp nhau về tinh thần, vật chất, giúp nhau làm kinh tế xóa đói, giảm nghèo, làm giàu chính đáng và đúng luật

pháp. Phát huy tiềm năng đa dạng của cựu quân nhân làm nòng cốt thực hiện các chương trình kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng ở địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy và chính quyền ở cơ sở, Hội Cựu chiến binh phối hợp với Đoàn Thanh niên và cơ quan quân sự động viên, thu hút, tập hợp anh chị em với nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: câu lạc bộ cựu quân nhân, ban liên lạc truyền thống, ban liên lạc đồng ngũ, đồng đơn vị, câu lạc bộ văn hóa, hội ngành nghề, hợp tác xã sản xuất, kinh doanh... trên nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải. Các tổ chức trên chỉ thành lập ở cơ sở chịu sự lãnh đạo, quản lý của cấp ủy chính quyền cơ sở và có sự phối hợp, giúp đỡ của các đoàn thể, các ngành chức năng.

Hoạt động của các tổ chức trên tập trung vào một số định hướng là: tuyên truyền, phổ biến đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; các chương trình, các cuộc vận động của địa phương, giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống yêu nước, truyền thống đơn vị, hành quân về nguồn, thăm chiến trường xưa ..., các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, lễ hội; giúp nhau làm kinh tế, hoạt động tình nghĩa; chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ, mẹ Việt Nam Anh hùng, tham gia tìm đồng đội...

**Bảy là**, nâng cao chất lượng tổ chức và hiệu quả hoạt động của Hội, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội:

- Thường xuyên bồi dưỡng cho cán bộ hội viên nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, mục đích, tính chất, nhiệm vụ của Hội; quán triệt các quan điểm chỉ đạo đổi mới công tác vận động quần chúng của Đảng (Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI số 08B), thông qua sinh hoạt chi hội và sơ kết, tổng kết công tác của các cấp hội nhất là ở cơ sở, để bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực công tác vận động quần chúng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Hội.

- Thường xuyên thông báo tình hình thời sự chính trị - xã hội, tình hình trong nước và quốc tế, những chủ trương, đường lối chính sách mới; những âm mưu thủ đoạn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; kịp thời định hướng tư tưởng cho cán bộ, hội viên đặc biệt chú ý các trọng điểm: Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ và các đô thị lớn.

- Duy trì nền nếp và không ngừng nâng cao chất lượng sinh hoạt ở chi hội, phân hội. Yêu cầu nhiệm vụ công tác tổ chức trong thời gian tới là:

- Tổ chức điều tra, khảo sát để nắm được số lượng cựu chiến binh ở từng địa phương, cơ quan, doanh nghiệp... và số cựu chiến binh xuất ngũ, chuyển ngành hằng năm.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động phát triển hội viên, từng cấp có chỉ tiêu phấn đấu cụ thể, quán triệt tính chất quần chúng của một đoàn thể chính trị - xã hội, tránh tư tưởng cục bộ, hẹp hòi hoặc đơn giản trong công tác phát triển hội viên.

Mở rộng tổ chức Hội trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp trường học; chỉ đạo nội dung, phương thức sinh hoạt và hoạt động thích hợp, thiết thực, có hiệu quả.

Rút kinh nghiệm về tổ chức nội dung hoạt động, chế độ sinh hoạt đối với từng loại hình cơ sở ở đô thị nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số tôn giáo, cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp để không ngừng nâng cao chất lượng sinh hoạt và hoạt động.

- Quan tâm xây dựng và chỉ đạo sinh hoạt của các chi hội, phân hội; phát huy vai trò các tổ chức cơ sở của Hội trong công tác vận động cựu chiến binh, cựu quân nhân, vận động nhân dân; góp phần xây dựng cơ sở chính trị vững chắc ở từng thôn, bản, buôn, ấp...

- Thường xuyên chăm lo công tác bồi dưỡng cán bộ, không ngừng nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống và năng lực công tác Hội. Đồng thời chủ động trong việc chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận, nhất là cán bộ chủ trì các cấp hội.

- Phát huy vai trò công tác kiểm tra của các cấp, thúc đẩy việc thực hiện Điều lệ và nhiệm vụ của Hội. Công tác kiểm tra phải lấy phương châm "Giáo dục, phòng ngừa, nâng cao tính tự giác là chính", bảo đảm dân chủ, kỷ luật.

Việc đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động của Hội trong giai đoạn hiện nay tập trung vào các nội dung sau:

- Hướng mạnh về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động chính; thường xuyên đi sát cơ sở nắm vững tình hình về các mặt của cán bộ, hội viên và anh chị em cựu chiến binh, đến từng gia đình cựu chiến binh, trên cơ sở đó các cấp hội quán triệt các chủ trương công tác của cấp trên, của địa phương để xây dựng chương trình hành động cụ thể của cấp mình.

- Từng cấp hội phải xây dựng quy chế làm việc; làm việc phải có chương trình, kế hoạch, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng cấp, từng người, bảo đảm dân chủ, tập thể, ý thức tổ chức kỷ luật.



- Kết hợp hài hòa giữa hoạt động chính trị và hoạt động xã hội, giữa động viên chính trị với chăm lo lợi ích chính đáng, thiết thực của hội viên và cựu chiến binh.

+ Bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, của cơ quan, đơn vị; phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, với các ban, ngành, đoàn thể trên tinh thần đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau và hợp tác có hiệu quả; phục tùng sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và quản lý của chính quyền.

## DIỄN VĂN BẾ MẠC ĐẠI HỘI

(Do Trung tướng Trần Hanh trình bày)

*Kính thưa Đoàn chủ tịch!*

*Kính thưa đồng chí Hà Thị Khiết, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Trưởng ban Dân vận Trung ương!*

*Kính thưa các vị khách quý!*

*Kính thưa các đồng chí!*

Sau 3 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, dân chủ và đoàn kết, Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ IV đã hoàn thành tốt đẹp toàn bộ chương trình đề ra.

Đại hội đã thảo luận và thông qua các văn kiện quan trọng: Báo cáo tổng kết công tác nhiệm kỳ qua và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ IV (2007-2012); thông qua Điều lệ Hội (có bổ sung sửa đổi). Đại hội đồng thanh nhất trí suy tôn Đại tướng Võ Nguyên Giáp tiếp tục làm Chủ tịch danh dự Hội CCB Việt Nam. Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Trung ương Hội nhiệm kỳ IV, gồm những đồng chí tiêu biểu cho 2,2 triệu hội viên, có đủ phẩm chất và năng lực để gánh vác trọng trách của Hội giao phó. Đại hội đã thông qua nghị quyết, thông qua thư gửi anh chị em CCB toàn quốc và văn bản báo cáo kết quả Đại hội lên Ban chấp hành Trung ương Đảng.

Đại hội chúng ta rất phấn khởi được đồng chí Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh thay mặt Ban chấp hành Trung ương Đảng đến dự phát biểu ý kiến chỉ đạo Đại hội và trao tặng bức trướng với dòng chữ: “Cựu chiến binh phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, **Trung thành - Đoàn kết - Gương**

**mẫu - Đổi mới**”. Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Chủ tịch danh dự của Hội vì lý do sức khoẻ không đến được đã ân cần gửi thư động viên chúc mừng Đại hội.

Đại hội chúng ta chân thành cảm ơn sự quan tâm của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn thể, các ban, ngành, các đồng chí tướng lĩnh lão thành, các Bà mẹ Việt Nam anh hùng và Anh hùng lực lượng vũ trang, đại diện các Ban liên lạc truyền thống đã đến dự, chân thành cảm ơn sự quan tâm của đồng bào, đồng chí đã theo dõi, cổ vũ, gửi thư, điện mừng và quà tặng Đại hội.

Đại hội hết sức cảm động và biết ơn Đoàn đại biểu Hiệp hội CCB Lào do Thượng tướng Nạ khon Sĩ-sạ-nôn, Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội Cựu chiến binh Lào dẫn đầu, Đoàn đại biểu Hội CCB Campuchia do Đại tướng Neang Phát, Phó Tổng Thư ký Hội CCB Campuchia, kiêm Quốc vụ Bộ Quốc phòng Campuchia dẫn đầu đến tham dự Đại hội. Sự có mặt của hai đoàn đại biểu CCB Lào và Campuchia đã cổ vũ Đại hội chúng ta, đem đến tình đoàn kết hữu nghị tốt đẹp giữa CCB nước ta với CCB các nước bạn.

*Kính thưa các đồng chí!*

Tại Đại hội này, nhiều đồng chí trong BCH TW Hội khoá III không tái cử đã tạo điều kiện để trẻ hoá cơ quan lãnh đạo của Hội trong nhiệm kỳ tới. Đại hội ghi nhận công lao và đánh giá cao những cống hiến vừa qua của các đồng chí, xin chúc các đồng chí mạnh khoẻ, hạnh phúc và tiếp tục đóng góp năng lực, trí tuệ, kinh nghiệm của mình cho sự nghiệp xây dựng Hội; đặc biệt xin trân trọng cảm ơn đồng chí Đặng Quân Thụy, nguyên Chủ tịch BCH Trung ương Hội dù tuổi cao vẫn toàn tâm, toàn ý, có nhiều công lao đóng góp xây dựng Hội trong sạch vững mạnh trong nhiệm kỳ qua.

Đại hội trân trọng cảm ơn lãnh đạo Bộ Quốc phòng ngay từ đầu và suốt quá trình đã tận tình giúp đỡ tạo mọi điều kiện thuận lợi để Hội CCB tổ chức Đại hội thành công tốt đẹp.

Đại hội chân thành cảm ơn Ban Tổ chức Đại hội, cảm ơn các cơ quan, đơn vị, nhà khách và các cán bộ, nhân viên phục vụ Hội trường thuộc Bộ Quốc phòng; cảm ơn Nhà khách Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Nhà khách 37 Hùng Vương, Nhà khách số 8 Chu Văn An và các đồng chí phục vụ đã tận tình làm việc, góp phần tích cực vào thành công của Đại hội.

*Kính thưa các đồng chí!*

Thành công tốt đẹp của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV Hội CCB Việt Nam đã và đang cổ vũ mạnh mẽ anh chị em CCB cả nước. Để đưa nghị quyết Đại hội nhanh chóng đi vào cuộc sống. Tôi đề nghị các đại biểu khi trở về

địa phương sẽ cùng các cấp Hội có kế hoạch phổ biến sâu rộng, động viên anh chị em CCB và hội viên hưởng ứng lời kêu gọi của Đại hội, quán triệt nghị quyết của Đại hội gắn kết chặt chẽ nhiệm vụ của Hội với các nội dung chương trình kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương; kết hợp nhuần nhuyễn với việc thực hiện nội dung cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, xây dựng thành các chương trình hành động cụ thể, sát với hoàn cảnh từng vùng, từng miền, từng thế hệ CCB trên các địa bàn.

*Thưa các đồng chí!*

Nhân dịp sắp sang năm mới 2008, thay mặt Đoàn chủ tịch Đại hội, chúng tôi kính chúc các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các vị khách quý và toàn thể các đồng chí mạnh khoẻ, năm mới thắng lợi mới. Kính chúc toàn thể đồng bào, đồng chí, tất cả anh chị em CCB, CQN sang năm mới khoẻ mạnh, hạnh phúc, thắng lợi mới.

Trong niềm hân hoan chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV Hội CCB Việt Nam thành công tốt đẹp, tôi xin tuyên bố bế mạc Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

## ĐIỀU LỆ HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

*(Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV Hội Cựu chiến binh Việt Nam  
thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2007)*

-----

### CHƯƠNG I

#### TÍNH CHẤT, MỤC ĐÍCH CỦA HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

Điều 1: Hội Cựu chiến binh Việt Nam là một đoàn thể chính trị - xã hội, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là một cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, một tổ chức trong hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, hoạt động theo đường lối, chủ trương của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Hội. Mục đích của Hội là tập hợp, đoàn kết, tổ chức, động viên các thế hệ Cựu chiến binh giữ gìn và phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ thành quả cách mạng, xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng và hợp pháp của Cựu chiến binh, chăm lo giúp đỡ nhau trong cuộc sống, gắn bó tình bạn chiến đấu.

## CHƯƠNG II

### CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

Điều 2: Hội Cựu chiến binh Việt Nam có chức năng đại diện ý chí, nguyện vọng và quyền lợi chính đáng, hợp pháp của Cựu chiến binh. Hội làm tham mưu giúp cấp uỷ Đảng và làm nòng cốt tập hợp, đoàn kết, vận động Cựu chiến binh thực hiện các nhiệm vụ chính trị - xã hội của cách mạng, của Hội; tham gia giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ viên chức Nhà nước.

Điều 3: Hội Cựu chiến binh Việt Nam có nhiệm vụ:

1. Tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa; đấu tranh chống mọi âm mưu, hoạt động chống phá hoại của các thế lực thù địch; chống các quan điểm sai trái với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tệ nạn xã hội; giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, của cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật.

2. Tham gia phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; kiến nghị với cơ quan Nhà nước, chính quyền địa phương về xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến Cựu chiến binh, Hội Cựu chiến binh.

3. Tập hợp, đoàn kết, động viên Cựu chiến binh rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức cách mạng, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ hiểu biết đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiến thức về kinh tế, văn hoá, khoa học - kỹ thuật, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân. Tập hợp quân nhân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ tiếp tục phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tham gia tổ chức Câu lạc bộ, Ban liên lạc Cựu quân nhân, các phong trào cách mạng ở cơ sở.

4. Tổ chức chăm lo, giúp đỡ Cựu chiến binh nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, phát triển kinh tế gia đình, xoá đói, giảm nghèo, làm giàu hợp pháp; tổ chức hoạt động tình nghĩa để Cựu chiến binh tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.

5. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Cựu chiến binh; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho Cựu chiến binh.

6. Phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan quân sự giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí tự lực, tự cường cho thế hệ trẻ.

7. Tiến hành các hoạt động đối ngoại nhân dân, góp phần thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

### CHƯƠNG III

#### HỘI VIÊN

Điều 4: Những đối tượng được xét kết nạp vào Hội Cựu chiến binh:

- Các đồng chí đã tham gia các đơn vị vũ trang do Đảng tổ chức trước ngày Cách mạng Tháng Tám 1945.

- Các cán bộ và chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam gồm bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, bộ đội biên phòng, biệt động đã tham gia kháng chiến chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế, nay đã xuất ngũ, phục viên, chuyên ngành, nghỉ hưu.

- Các cán bộ và chiến sĩ dân quân, du kích, tự vệ đã trực tiếp tham gia chiến đấu, đội viên các đội công tác vũ trang vùng địch tạm chiếm.

- Các công nhân viên quốc phòng đã tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong thời kỳ chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc.

- Những sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp hoàn thành nhiệm vụ trong Quân đội đã xuất ngũ, chuyên ngành, nghỉ hưu.

- Những hạ sĩ quan, chiến sĩ đã hoàn thành nhiệm vụ tại ngũ, về định cư tại các xã, huyện miền núi, biên giới đất liền, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, địa bàn đồng bào dân tộc thiểu số.

- Những quân nhân đã hoàn thành nhiệm vụ ở tuyến đầu biên giới hải đảo.

- Những quân nhân trong quá trình làm nghĩa vụ quân sự tại ngũ có thành tích xuất sắc được Quân đội và Nhà nước khen thưởng.

- Những quân nhân được Bộ Quốc phòng đào tạo thành sĩ quan dự bị trước khi ra quân. Những người trên đây, giữ được bản chất “Bộ đội Cụ Hồ”, làm tròn nghĩa vụ công dân, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện xin vào Hội đều được xét kết nạp vào Hội. Việc kết nạp hội viên do tổ chức cơ sở Hội thảo luận và quyết định. Những tổ chức cơ sở có chia ra Chi hội, thì do Chi hội thảo luận xem xét, đề nghị Ban chấp hành cơ sở quyết định. Nơi có Phân hội, thì Phân hội đề nghị, báo cáo lên Chi hội xem xét và Ban chấp hành Hội cơ sở quyết định.

Điều 5: Nhiệm vụ của hội viên:

1. Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, gương mẫu chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước.

2. Chấp hành Điều lệ, Nghị quyết của Hội, tích cực tham gia các hoạt động của Hội, thực hiện tốt các nhiệm vụ mà Hội giao cho.

3. Tích cực học tập rèn luyện, nâng cao kiến thức và giữ gìn phẩm chất, tư cách hội viên.

4. Đoàn kết tương trợ nhau trên tình đồng chí, đồng đội, nhất là khi gặp khó khăn.

5. Tuyên truyền phát triển hội viên mới, đóng hội phí, sinh hoạt trong một tổ chức cơ sở Hội và tham gia xây dựng tổ chức Hội trong sạch, vững mạnh về mọi mặt.

Điều 6: Quyền lợi của hội viên:

1. Được thông tin, bồi dưỡng nâng cao kiến thức cần thiết theo sự phát triển của tình hình, nhiệm vụ cách mạng, tham gia các sinh hoạt, hoạt động của Hội.

2. Được giúp đỡ làm kinh tế, cải thiện đời sống theo khả năng của Hội.

3. Được Hội giúp đỡ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp.

4. Thảo luận, phê bình, chất vấn, kiến nghị và biểu quyết các công việc của Hội.

5. Ứng cử, đề cử, bầu cử cơ quan lãnh đạo các cấp của Hội.

Điều 7: Hội viên tuổi cao, thường xuyên đau yếu hoặc hoàn cảnh gia đình quá khó khăn được miễn công tác và sinh hoạt Hội trong từng thời gian, Chi hội xem xét và Ban chấp hành Hội cơ sở chuẩn y. Nơi có Phân hội, thì do Phân hội xem xét và Ban chấp hành Hội cơ sở chuẩn y.

## CHƯƠNG IV

### NGUYÊN TẮC VÀ HỆ THỐNG TỔ CHỨC CỦA HỘI

Điều 8: Hội Cựu chiến binh Việt Nam được tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Ban chấp hành Hội các cấp do dân chủ bầu ra bằng cách bỏ phiếu kín và làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; trường hợp đặc biệt do cấp trên chỉ định; thời gian hoạt động của Ban chấp hành chỉ định không quá một năm. Số lượng Ban chấp hành cấp nào do Đại hội cấp đó quyết định theo hướng dẫn của Ban chấp hành Trung ương Hội. Ban chấp hành khoá mới nhận sự bàn giao từ Ban chấp hành khoá trước, điều hành công việc ngay sau khi được bầu; được công nhận chính thức khi có quyết định chuẩn y của Ban chấp hành cấp trên trực tiếp. Việc bổ sung Ủy viên Ban chấp hành thiếu, do Ban chấp

hành đề nghị, Ban chấp hành Hội cấp trên trực tiếp quyết định; số lượng Ủy viên Ban chấp hành sau khi bổ sung không vượt quá tổng số Ủy viên Ban chấp hành do Đại hội quyết định. Khi cần thiết, Ban chấp hành Hội cấp trên trực tiếp được chỉ định tăng thêm một số Ủy viên Ban chấp hành cấp dưới. Ủy viên Ban chấp hành Hội từ cấp tỉnh trở xuống xin rút khỏi Ban chấp hành ở cấp nào do Ban chấp hành cấp đó đề nghị, cấp trên trực tiếp quyết định. Đối với Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Hội, do Ban chấp hành Trung ương Hội quyết định. Ủy viên Ban chấp hành Hội các cấp khi thôi giữ các chức vụ công tác Hội thì thôi không tham gia Ban chấp hành Hội Cựu chiến binh các cấp.

Điều 9: Hệ thống tổ chức Hội có 4 cấp: Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và cấp cơ sở. Ở những cơ quan hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp được thành lập tổ chức Hội theo hướng dẫn của Ban chấp hành Trung ương Hội. Hội Cựu chiến binh mỗi cấp đặt dưới sự lãnh đạo của Ban chấp hành Đảng Cộng sản Việt Nam cùng cấp, sự chỉ đạo của Ban chấp hành Hội cấp trên, phối hợp chặt chẽ với cơ sở chính quyền, Quân đội, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân cấp đó và liên hệ gắn bó mật thiết với nhân dân. Hội được tổ chức dựa theo hệ thống tổ chức của Đảng; tổ chức Đảng của đơn vị trực thuộc cấp ủy nào thì tổ chức Hội của đơn vị cũng trực thuộc tổ chức Hội cấp tương ứng.

Điều 10: Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội đại biểu toàn quốc. Cơ quan lãnh đạo ở mỗi cấp là Đại hội đại biểu hoặc Đại hội toàn thể hội viên. Đại hội cấp nào do Ban chấp hành cấp đó triệu tập theo kỳ hạn quy định. Khi Ban chấp hành xét thấy cần thiết hoặc khi có hơn 1 phần 2 số tổ chức Hội trực thuộc yêu cầu và được Ban chấp hành cấp trên trực tiếp đồng ý thì triệu tập đại hội bất thường. Đại biểu dự đại hội gồm đại biểu do bầu cử từ cấp dưới lên và các Ủy viên Ban chấp hành cấp triệu tập đại hội. Khi cần thiết Ban chấp hành triệu tập đại hội được chỉ định một số đại biểu, không quá 5% tổng số đại biểu. Sau khi Ban chấp hành mới được bầu ra, Đoàn Chủ tịch đại hội ủy nhiệm từ 1 đến 3 trong số các Ủy viên được bầu, làm nhiệm vụ triệu tập Ban chấp hành mới họp phiên đầu tiên để bầu ra Ban Thường vụ, bầu ra Chủ tịch, các Phó chủ tịch (trong Ban Thường vụ) và bầu ra Ban Kiểm tra. Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ không quá 1 phần 3 số lượng Ủy viên Ban chấp hành.

Điều 11: Đại hội đại biểu toàn quốc của Hội 5 năm họp 1 lần, có nhiệm vụ: đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của nhiệm kỳ vừa qua, quyết định phương hướng nhiệm vụ, chương trình công tác nhiệm kỳ tới, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội và bầu Ban chấp hành Trung ương Hội. Ban chấp hành Trung ương

Hội có nhiệm vụ: tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội, xây dựng và định hướng nội dung hoạt động, chỉ đạo các chương trình, kế hoạch hoạt động về các mặt công tác của Hội giữa hai kỳ Đại hội. Ban chấp hành Trung ương Hội đại diện cho Hội quan hệ với các cơ quan Nhà nước, với các ban, ngành, các đoàn thể ở Trung ương, với các tổ chức xã hội trong và ngoài nước. Ban chấp hành Trung ương bầu ra Ban Thường vụ, Chủ tịch, các Phó chủ tịch và Ban Kiểm tra của Hội. Số lượng Ban Thường vụ và Ban Kiểm tra do Ban chấp hành Trung ương quyết định. Ban chấp hành Trung ương họp thường lệ 6 tháng một lần, họp bất thường khi cần. Ban Thường vụ họp thường lệ 3 tháng một lần, có nhiệm vụ tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành. Chủ tịch, các Phó chủ tịch là bộ phận thay mặt Ban Thường vụ điều hành công tác thường xuyên của Hội. Khi khuyết Ủy viên Ban chấp hành Trung ương thì hội nghị Ban chấp hành Trung ương bầu cử bổ sung cho đủ số lượng do Đại hội đại biểu toàn quốc đã quyết định. Trường hợp cần tăng thêm Ủy viên Ban chấp hành Trung ương thì do hội nghị Ban chấp hành Trung ương Hội quyết định.

Điều 12: Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương 5 năm họp một lần, có nhiệm vụ: thảo luận văn kiện của Ban chấp hành Hội cấp trên, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ vừa qua, quyết định nhiệm vụ nhiệm kỳ tới, bầu Ban chấp hành, bầu đại biểu đi dự Đại hội cấp trên. Ban chấp hành Hội tỉnh, thành phố có nhiệm vụ: thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc, Nghị quyết, chỉ thị của Ban chấp hành Trung ương Hội và Nghị quyết của Đại hội cấp mình, tham gia xây dựng và cụ thể hoá các Nghị quyết, chương trình, phong trào của Hội, chỉ đạo công tác của Hội ở địa phương giữa hai kỳ Đại hội, đại diện cho Hội quan hệ với các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội ở tỉnh, thành phố. Ban chấp hành Hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bầu ra Ban Thường vụ, Chủ tịch, các Phó chủ tịch và bầu Ban Kiểm tra. Ban chấp hành họp thường lệ 6 tháng một lần, họp bất thường khi cần. Ban Thường vụ họp 3 tháng một lần. Chủ tịch, các Phó chủ tịch là bộ phận thay mặt Ban Thường vụ điều hành công tác thường xuyên của Hội.

Điều 13: Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và đơn vị tương đương 5 năm họp một lần, có nhiệm vụ: thảo luận văn kiện của Ban chấp hành Hội cấp trên, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ vừa qua, quyết định nhiệm vụ nhiệm kỳ tới, bầu Ban chấp hành, bầu đại biểu đi dự Đại hội cấp trên. Ban chấp hành Hội huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có nhiệm vụ: tổ chức thực hiện Nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và Nghị quyết của Đại hội cấp mình, hướng dẫn các tổ chức cơ sở thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, phong trào của Hội, chỉ đạo công tác Hội ở



địa phương giữa hai kỳ Đại hội, phối hợp với các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội trong các hoạt động chính trị ở địa phương. Ban chấp hành huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các đơn vị tương đương bầu ra Ban Thường vụ, Chủ tịch, 2 Phó chủ tịch và bầu Ban Kiểm tra. Ban chấp hành họp thường lệ 3 tháng một lần, họp bất thường khi cần. Những địa bàn có khó khăn đặc biệt, họp thường lệ 6 tháng 1 lần, do Ban chấp hành Trung ương Hội hướng dẫn. Ban Thường vụ họp 1 tháng 1 lần. Chủ tịch, các Phó chủ tịch là bộ phận thay mặt Ban Thường vụ điều hành công tác thường xuyên của Hội.

Điều 14: Tổ chức Hội cấp Trung ương và cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thành lập cơ quan giúp việc theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương Đảng và Thường vụ Trung ương Hội.

Điều 15: Ban chấp hành Hội Cựu chiến binh các cấp cần quan hệ chặt chẽ với các Ban liên lạc truyền thống đơn vị, chiến trường và các hình thức tập hợp Cựu chiến binh hợp pháp khác nhằm phát huy hiệu quả hoạt động của Hội trong đông đảo Cựu chiến binh. Đối với những quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về (không thuộc đối tượng kết nạp vào Hội) Hội Cựu chiến binh phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cơ quan quân sự địa phương, các ngành chức năng cùng cấp bằng các hình thức thích hợp, tập hợp, bồi dưỡng, động viên anh chị em phát huy vai trò tích cực của Cựu quân nhân trong các phong trào, các cuộc vận động ở cơ sở.

## CHƯƠNG V

### TỔ CHỨC CƠ SỞ CỦA HỘI

Điều 16: Tổ chức cơ sở Hội là nền tảng của Hội. Ở các xã, phường, thị trấn, các cơ quan hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp được thành lập tổ chức cơ sở Hội. Tổ chức cơ sở là nơi tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội, của địa phương và của cơ quan, đơn vị, có nhiệm vụ:

- Tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, thực hiện pháp lệnh về dân chủ ở xã, phường; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia giám sát và phản biện xã hội; giữ vững ổn định chính trị ở cơ sở.

- Bồi dưỡng về phẩm chất và năng lực cho hội viên.

- Hướng dẫn hoạt động của hội viên và vận động Cựu chiến binh thực hiện các nhiệm vụ, các chương trình, phong trào của Hội.

- Chủ động phối hợp với các ngành, đoàn thể thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh ở cơ sở.

- Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho hội viên, tổ chức giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, phát triển kinh tế gia đình.

- Xây dựng tổ chức Hội cơ sở vững mạnh. Các tổ chức cơ sở Hội ở cơ quan hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp có nhiệm vụ: Tập hợp, đoàn kết, hướng dẫn, động viên Cựu chiến binh giữ gìn và phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”; nâng cao ý thức trách nhiệm chính trị, tích cực góp phần xây dựng và thực hiện các chương trình kế hoạch công tác, sản xuất, kinh doanh của cơ quan đơn vị; chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm, thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ quan đơn vị; gương mẫu chấp hành các quy tắc chế độ công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ chức trách người cán bộ, công nhân viên chức; chăm lo giúp đỡ nhau về tinh thần và vật chất.

Điều 17: Đại hội đại biểu hoặc Đại hội toàn thể hội viên ở cơ sở xã, phường, thị trấn và các cơ sở khác 5 năm họp 1 lần, có nhiệm vụ: thảo luận văn kiện của Ban chấp hành cấp trên, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ vừa qua, quyết định nhiệm vụ nhiệm kỳ tới, bầu Ban chấp hành, bầu đại biểu đi dự Đại hội cấp trên. Ban chấp hành Hội cơ sở tổ chức thực hiện Nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và Nghị quyết của Đại hội cấp mình, chỉ đạo công tác ở cơ sở giữa 2 nhiệm kỳ Đại hội. Ban chấp hành Hội cơ sở có từ 9 Ủy viên trở lên bầu ra Ban Thường vụ, bầu Chủ tịch, Phó chủ tịch và Ban Kiểm tra do Phó chủ tịch kiêm Trưởng Ban Kiểm tra; dưới 9 Ủy viên chỉ bầu Chủ tịch, Phó chủ tịch kiêm phụ trách kiểm tra. Ban chấp hành Hội cơ sở nơi có Ban Thường vụ, họp thường lệ 3 tháng 1 lần, họp bất thường khi cần. Ban Thường vụ họp thường lệ 1 tháng 1 lần, điều hành công tác của Hội giữa 2 kỳ họp Ban chấp hành. Ban chấp hành Hội cơ sở nơi không có Ban Thường vụ, họp thường lệ 1 tháng 1 lần, họp bất thường khi cần.

Điều 18: Những tổ chức cơ sở đông hội viên hoặc địa bàn quá rộng, được thành lập ra các Chi hội và dưới Chi hội là Phân hội, tạo thuận lợi cho sinh hoạt, công tác và thăm hỏi giúp đỡ nhau. Chi hội và Phân hội bầu ra Chi hội trưởng, Phân hội trưởng. Nơi có đông hội viên, có nhiều Phân hội, bầu ra 1 hoặc nhiều Chi hội phó. Phân hội, Chi hội (nơi không chia ra Phân hội) sinh hoạt thường kỳ từ 1 đến 3 tháng 1 lần.

## CHƯƠNG VI

### CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA HỘI VÀ BAN KIỂM TRA CÁC CẤP

Điều 19: Kiểm tra, giám sát là một trong những chức năng lãnh đạo, một nhiệm vụ công tác của tổ chức Hội các cấp. Ban chấp hành các cấp Hội phải

tiến hành công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức Hội cấp dưới và hội viên về chấp hành Điều lệ, chỉ thị, Nghị quyết của Hội. Tổ chức Hội và hội viên chịu sự kiểm tra, giám sát của Hội. Ban chấp hành Hội các cấp bầu ra Ban Kiểm tra cấp mình. Số lượng Ủy viên Ban Kiểm tra do Ban chấp hành mỗi cấp quy định, trong đó có 1 phần 3 là Ủy viên Ban chấp hành.

Điều 20: Ban Kiểm tra các cấp chịu sự lãnh đạo của Ban chấp hành cấp mình và sự chỉ đạo của Ban Kiểm tra cấp trên, làm việc theo chế độ tập thể. Ban Kiểm tra các cấp có nhiệm vụ:

- Kiểm tra hội viên, Ủy viên Ban chấp hành Hội cùng cấp, tổ chức Hội cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành nhiệm vụ hội viên, nhiệm vụ Ủy viên Ban chấp hành, trong việc chấp hành Điều lệ, chỉ thị, Nghị quyết của Hội và trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội.

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra và xử lý kỷ luật trong nội bộ Hội của tổ chức Hội cấp dưới.

- Xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, đề nghị Ban chấp hành quyết định hình thức xử lý.

- Giám sát Ủy viên Ban chấp hành cùng cấp, t CCB Hội cấp dưới trong việc chấp hành Điều lệ, tổ chức thực hiện chỉ thị, Nghị quyết của Hội.

- Tiếp nhận, xem xét, kiến nghị với Ban chấp hành giải quyết khiếu nại, tố cáo của hội viên và của nhân dân có liên quan đến hội viên và tổ chức Hội. Ban Kiểm tra được quyền yêu cầu tổ chức Hội cấp dưới và hội viên báo cáo, cung cấp tài liệu về những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra.

## CHƯƠNG VII

### KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 21: Hội viên và tổ chức Hội có nhiều thành tích được các cấp Hội xét khen thưởng theo Luật Thi đua khen thưởng và hướng dẫn của Ban chấp hành Trung ương Hội và của Nhà nước.

Điều 22: Những hội viên và tổ chức Hội làm trái Điều lệ, Nghị quyết của Hội, làm tổn hại đến uy tín và tài sản của Hội thì tùy tính chất, mức độ sai lầm mà áp dụng các hình thức xử lý kỷ luật sau đây: Đối với hội viên: khiển trách, cảnh cáo, khai trừ khỏi Hội. Những hội viên bỏ sinh hoạt Hội, không đóng hội phí liên tục từ 1 năm trở lên, mà không có lý do chính đáng, thì xoá tên trong danh sách hội viên. Đối với Ủy viên Ban chấp hành: khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ khỏi Hội. Đối với tổ chức Hội: khiển trách, cảnh cáo. Việc xử lý kỷ luật hội viên phải được Chi hội thảo luận, biểu quyết với sự đồng

ý của quá 1 phần 2 tổng số hội viên, Ban chấp hành Hội cơ sở xem xét quyết định. Với hình thức khai trừ khỏi Hội phải được Chi hội biểu quyết với sự đồng ý của 2 phần 3 tổng số hội viên, Ban chấp hành Hội cơ sở xem xét, quyết định. Xử lý kỷ luật Ủy viên Ban chấp hành Hội cấp nào do hội nghị Ban chấp hành cấp ấy thảo luận, biểu quyết với sự đồng ý của quá 1 phần 2 tổng số Ủy viên Ban chấp hành, Ban chấp hành Hội cấp trên trực tiếp chuẩn y. Xử lý kỷ luật Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Hội do hội nghị toàn thể Ban chấp hành Trung ương quyết định. Xử lý kỷ luật tổ chức Hội với hình thức khiển trách, cảnh cáo do Ban chấp hành Hội cấp trên trực tiếp quyết định. Trường hợp đặc biệt cần áp dụng hình thức xử lý kỷ luật cao hơn do sai phạm nghiêm trọng, thì do Ban chấp hành Hội cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên xem xét quyết định.

## CHƯƠNG VIII TÀI CHÍNH CỦA HỘI

Điều 23: Tài chính của Hội gồm các nguồn:

- Ngân sách Nhà nước cấp.
- Hội phí do hội viên đóng.
- Tiền ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các khoản thu hợp pháp khác. Tài chính, ngân sách ở cấp nào do cấp ấy tự quản, có tài khoản riêng và chịu sự kiểm tra của cơ quan Nhà nước theo luật định. Ban chấp hành Trung ương Hội quy định mức đóng hội phí, chế độ thu nộp và sử dụng. Hàng năm hội nghị Ban chấp hành nghe báo cáo về thu, chi hội phí của cấp mình.

## CHƯƠNG IX CHẤP HÀNH ĐIỀU LỆ HỘI

Điều 24: Mọi hội viên và tổ chức Hội có trách nhiệm chấp hành Điều lệ Hội. Ban chấp hành Trung ương Hội có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Điều lệ Hội.

Điều 25: Chỉ có Đại hội đại biểu toàn quốc mới có quyền sửa đổi Điều lệ Hội.